

Số: 1847/HD-GDDT

Bình Chánh, ngày 21 tháng 12 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Đánh giá, chấm điểm thi đua về công tác kiểm tra nội bộ đối với các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở Năm học 2021-2022

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở đánh giá, chấm điểm về công tác kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022 như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Văn bản này quy định việc chấm điểm thi đua đối với công tác kiểm tra nội bộ các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học (công lập và ngoài công lập) trên địa bàn Huyện.

- Hoạt động chấm điểm thi đua về công tác kiểm tra nội bộ đối với các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở là biện pháp quan trọng nhằm đánh giá đúng thực chất hoạt động của các đơn vị nhằm khen thưởng và động viên tinh thần đối với những tập thể và cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Việc chấm điểm thi đua đảm bảo nguyên tắc chính xác, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng nhau phát triển.

II. CƠ CẤU ĐIỂM

Tổng số điểm: 100, trong đó:

1. Điểm cho các nội dung hoạt động: 95 điểm
2. Điểm thưởng: 5 điểm

III. TIÊU CHÍ, NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM

Thực hiện theo mẫu đính kèm

IV. CÁCH THỨC CHẤM ĐIỂM VÀ GỬI BÁO CÁO

1. Cách thức chấm điểm

- Mỗi nội dung đánh giá có điểm tối đa theo quy định. Tùy thuộc vào mức độ đạt được yêu cầu mà nội dung đánh giá có điểm từ 0 đến điểm tối đa.

- Các đơn vị tự đánh giá, chấm điểm, đề xuất điểm thưởng, điểm trừ theo quy định.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo gửi dự thảo kết quả chấm điểm để các đơn vị biết.

- Các đơn vị có ý kiến phản hồi sau dự thảo kết quả chấm điểm.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ công khai kết quả chấm điểm thi đua cho các đơn vị biết.

2. Điểm thưởng, điểm trừ

a. Điểm thưởng: 5 điểm

Các đơn vị tự chấm điểm thưởng theo quy định (phải kèm các minh chứng và diễn giải rõ ràng các nội dung được điểm thưởng).

b. Điểm trừ:

Các đơn vị tự chấm điểm trừ theo quy định (phải kèm các minh chứng và diễn giải rõ ràng các nội dung bị điểm trừ).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tổng hợp, thẩm định kết quả điểm tự chấm của các đơn vị, nội dung đề xuất điểm thưởng, điểm trừ và phát hiện các mô hình, điển hình mới, tiêu biểu để đề nghị khen thưởng.

2. Các đơn vị

- Căn cứ hướng dẫn này (thay thế cho văn bản số 387/GDDT ngày 22/3/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo), Thủ trưởng các đơn vị tự đánh giá, chấm điểm thi đua của đơn vị mình và gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày **30/5/2022**.

- Đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo khen thưởng các tập thể và cá nhân thực sự tiêu biểu trong hoạt động kiểm tra tại đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị đề xuất Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Mỹ Châu

Bình Chánh, ngày.... tháng.... năm 2021

Bảng chấm điểm thi đua
đối với các trường Mầm non, Tiểu học, THCS năm học: 202..-202...

Tiêu chí	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm của PGD	Minh chứng, điển giải
I	Tiêu chuẩn 1: Công tác kiểm tra nội bộ trường học (KTNB)	30			
1	- Có ban hành Quyết định và xây dựng Kế hoạch KTNB trường học. (<i>Gửi Quyết định và Kế hoạch KTNB về PGD đúng hạn</i>) Điểm trừ: + KH không thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn: trừ 2 điểm + KH không dựa trên kế hoạch năm học của đơn vị: trừ 2 điểm + Không có quyết định ban hành kế hoạch: trừ 2 điểm + Gửi Quyết định và Kế hoạch KTNB trễ hạn: trừ 2 điểm	6			
2	- Thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm tra theo kế hoạch, tổ chức theo dõi, đơn đốc sau thông báo kết quả kiểm tra của thủ trưởng đơn vị. - Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết hoặc lồng ghép các hội nghị của nhà trường để đánh giá công tác KTNB hàng năm. Điểm trừ: + Đạt thấp hơn cứ 5% theo kế hoạch: trừ 2 điểm + Thực hiện không đầy đủ việc theo dõi, đơn đốc sau kiểm tra: trừ 2 điểm + Kiểm tra nhưng thiếu sản phẩm (biên bản, kết quả): trừ 2 điểm + Không thực hiện việc sơ kết: trừ 2 điểm ; tổng kết: trừ 2 điểm	20			
3	- Lưu trữ hồ sơ công tác KTNB đầy đủ, khoa học. Điểm trừ: + Hồ sơ lưu trữ thiếu: trừ 1 điểm/mỗi loại hồ sơ	4			
II	Tiêu chuẩn 2: Thực hiện kiến nghị sau kết luận thanh tra, kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra của các cấp	10			
1	- Có mở hồ sơ theo dõi, đơn đốc việc thực hiện kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp. Điểm trừ: + Có mở hồ sơ nhưng không đầy đủ so với cuộc thanh tra, kiểm tra đã tiến hành trong năm học của các cấp: trừ 1 điểm	5			-Kế hoạch thực hiện các kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp (File scan .pdf)

2	- Đảm bảo tiến độ và thời gian việc thực hiện các kiến nghị theo kết luận của Đoàn kiểm tra hoặc Đoàn thanh tra các cấp - Lưu trữ hồ sơ đầy đủ (kèm các minh chứng). Điểm trừ: + Thực hiện dưới 90% việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị trong kết luận của các Đoàn kiểm tra, thanh tra: trừ 1 điểm + Lưu trữ hồ sơ không đầy đủ: trừ 1 điểm	5			- Báo cáo việc thực hiện các kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp - Thông báo kết thúc của cơ quan có thẩm quyền (File scan .pdf)
III	Tiêu chuẩn 3: Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm	30			
1	- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm. Điểm trừ: + Chưa làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật để CB, GV, NV kiến nghị, phản ánh không đúng qui định pháp luật: trừ 1 điểm. + Có CC, VC và người lao động bị kỷ luật: trừ 2 điểm/người Không cho điểm: Nếu nội bộ mất đoàn kết hoặc có đơn thư gửi cơ quan quản lý.	10			
2	- Tổ chức thực hiện tiếp công dân đúng quy định pháp luật. - Tổ chức thực hiện kiểm tra xác minh giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh theo thẩm quyền tại đơn vị đúng qui định pháp luật, không có phản ánh khiếu nại, tố cáo tiếp. - Phối hợp thực hiện kiểm tra xác minh giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh theo yêu cầu của cơ quan đơn vị cấp trên đúng quy định pháp luật, đảm bảo tiến độ thời gian quy định. Điểm trừ: + Đơn vị chưa làm tốt công tác tiếp dân (không có qui chế, nội quy, lịch, địa điểm và số tiếp công dân): trừ 2 điểm/mỗi loại hồ sơ. + Đơn vị có đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo tiếp: trừ 2 điểm + Đơn vị có đơn thư vượt cấp: trừ 2 điểm + Hồ sơ lưu trữ không đầy đủ: trừ 1 điểm	10			Quy chế, nội quy, lịch tiếp công dân (File scan .pdf)

	+ Đơn vị để xảy ra tình hình khiếu kiện phức tạp gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự xã hội và uy tín của ngành đã được các cơ quan chức năng kết luận: trừ 5 điểm + Không thực hiện báo cáo giải trình: trừ 2 điểm + Thực hiện báo cáo giải trình trễ hạn: trừ 1 điểm				
3	- Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm: Đơn vị có xây dựng kế hoạch PCTN, thực hành tiết kiệm theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị, có báo cáo theo qui định Điểm trừ: + Có kế hoạch nhưng không tổ chức thực hiện: trừ 4 điểm + Tổ chức thực hiện không đầy đủ theo kế hoạch: trừ 2 điểm + Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất không đầy đủ: trừ 1 điểm + Không thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất: trừ 2 điểm Không cho điểm: - Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật hoặc xử lý hình sự. - Không xây dựng kế hoạch PCTN và thực hành tiết kiệm theo chức năng, nhiệm vụ.	10			Kế hoạch và Báo cáo công tác PCTN (File scan .pdf)
IV	Tiêu chuẩn 4: Xây dựng nội bộ trường học đoàn kết, tuân thủ quy định pháp luật	15			
1	- Đơn vị có xây dựng và thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử trong trường học. Điểm trừ: + Có CC,VC và người lao động bị phản ánh vì vi phạm bộ quy tắc ứng xử trong trường học:trừ 1 điểm/người + Có CC,VC và người lao động bị kỷ luật vì vi phạm bộ quy tắc ứng xử trong trường học: trừ 2 điểm/người	5			Quy tắc ứng xử trong trường học của đơn vị (File scan .pdf)
2	- Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và hội nghị CB-CC-VC; hội nghị người lao động và thỏa ước lao động tập thể (đơn vị NCL)	5			
3	- Thực hiện đầy đủ việc công khai trong lĩnh vực giáo dục theo qui định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Điểm trừ:	5			Đường link chuyên mục Công khai trên website trường

	- Không thực hiện công khai: không cho điểm - Có thực hiện công khai nhưng không đầy đủ: trừ 1 điểm .				
V	Tiêu chuẩn 5: Tham gia phối hợp với Phòng Giáo dục	10			
1	- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo theo yêu cầu và thang điểm thi đua tự chấm gửi về PGD đúng hạn. Điểm trừ: - Gửi không đúng hạn: trừ 2 điểm/lần Không cho điểm: - Không gửi đầy đủ báo cáo sơ kết, tổng kết và thang điểm thi đua tự chấm. - Có gửi báo cáo sơ kết, tổng kết và thang điểm thi đua tự chấm nhưng không đúng mẫu quy định.	5			
2	- Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về công tác xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng... Điểm trừ: Không tham dự đầy đủ: trừ 3 điểm/lần	5			
	Tổng cộng	95			
VI	Điểm thưởng	5			
	1. Có thông báo kết quả kiểm tra, tổ chức theo dõi, đôn đốc và tổ chức sơ kết, tổng kết công tác KTNB đầy đủ theo kế hoạch: thưởng 2,0 điểm 2. Xử lý hiệu quả và kịp thời các bộ phận, cá nhân vi phạm theo kiến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp: thưởng 1,0 điểm 3. Giải quyết đạt kết quả 100% vụ việc thuộc thẩm quyền được giao và giải quyết dứt điểm 100% các vụ việc khiếu nại tố cáo tồn đọng được cấp có thẩm quyền giao mà không có việc tiếp khiếu hoặc khởi kiện hành chính: thưởng 1,5 điểm 4. Tập thể hoặc cá nhân được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng về công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm được thưởng 0,5 điểm .				Từng nội dung của điểm thưởng phải có hồ sơ minh chứng hoặc diễn giải cụ thể.

Kết quả chung:

- Điểm chuẩn:/ **95 điểm**
- Điểm thưởng:/ **5 điểm**
- Tổng điểm:/ **100 điểm**

HIỆU TRƯỞNG